

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 808/QĐ-BXD ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính “Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng” thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 42/TTr-SXD ngày 09 tháng 10 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố thông tin thủ tục hành chính sửa đổi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có danh mục và nội dung chi tiết từng thủ tục hành chính kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế thủ tục hành chính “Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh” được công bố tại Quyết định số 634/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố bổ sung Danh mục thủ tục hành chính và thay thế văn bản áp dụng trong thủ tục hành chính đã công bố của ngành xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Sở Xây dựng;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu VT, TTHCC.LTLH.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Hòa**

**Phụ lục:**

**Sở Xây dựng**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH  
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)*

**PHẦN I:  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí (nếu có)</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực quy hoạch xây dựng kiến trúc</b>				
1	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	- Phí, lệ phí: Chưa quy định. - Chi phí thực tế (tài liệu, in ấn, trích lục....): Theo quy định hiện hành.	Quyết định số 808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020 của Bộ Xây dựng

**PHẦN II**  
**NỘI DUNG CHI TIẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. Thủ tục hành chính sửa đổi thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: 01 thủ tục.**

**I. Lĩnh vực quy hoạch xây dựng kiến trúc: 01 thủ tục**

**1. Thủ tục: *Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (đối với thông tin theo quy hoạch xây dựng trong phạm vi các đồ án quy hoạch xây dựng được giao quản lý thuộc khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y và các khu công nghiệp, cụm công nghiệp)***

<b>Trình tự thực hiện:</b>	<p><b>Bước 1.</b> Cá nhân có nhu cầu cung cấp thông tin quy hoạch bằng văn bản gửi 01 bộ theo quy định qua dịch vụ công trực tuyến hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, phường Quyết Thắng, TP. Kon Tum, tỉnh Kon Tum.</p> <p>- Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần. Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 10 giờ 30 phút; buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút.</p> <p><b>Bước 2.</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì viết giấy hẹn cho người nộp.</p> <p>+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đầy đủ một lần để người nộp hoàn thiện hồ sơ.</p> <p><b>Bước 3.</b> Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng cấp tỉnh có trách nhiệm rà soát thông tin về địa điểm xây dựng, chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ, cốt xây dựng, các thông tin khác liên quan đến quy hoạch và cung cấp thông tin quy hoạch cho cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p><b>Bước 4.</b> Cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua dịch vụ bưu chính.</p> <p>- Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần. Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 10 giờ 30 phút; buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút.</p>
<b>Cách thức thực hiện:</b>	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc qua dịch vụ công trực tuyến.
<b>Thành phần, số lượng hồ sơ:</b>	<p>a) Thành phần hồ sơ: Đơn đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch (trong đó ghi rõ thông tin về vị trí, địa điểm lô đất cần cung cấp thông tin).</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
<b>Thời hạn giải quyết:</b>	Không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
<b>Đối tượng thực hiện:</b>	Cơ quan, tổ chức, cá nhân.
<b>Cơ quan thực hiện:</b>	<p>- Cơ quan có thẩm quyền giải quyết: UBND tỉnh Kon Tum.</p> <p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Quản lý Khu kinh tế.</p>
<b>Kết quả:</b>	Văn bản cung cấp thông tin về địa điểm xây dựng, chỉ giới xây dựng, chỉ giới đường đỏ, cốt xây dựng và thông tin khác liên quan đến quy hoạch.

<b>Phí, Lệ phí:</b>	- Phí, lệ phí: Chưa quy định. - Chi phí thực tế (tài liệu, in ấn, trích lục...): Theo quy định hiện hành.
<b>Tên mẫu đơn, tờ khai:</b>	Không.
<b>Yêu cầu, điều kiện:</b>	Không.
<b>Căn cứ pháp lý:</b>	- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH 12 ngày 17/6/2009. - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật số 35/2018/QH 14 ngày 19/11/2018 sửa đổi một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch. - Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ . - Quyết định số 808/QĐ-BXD ngày 17/6/2020 của Bộ Xây dựng. - Quyết định số 16/2019/QĐ-UBND ngày 04/11/2019 của UBND tỉnh.